

QUYẾT ĐỊNH

Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 16/2025/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH NINH BÌNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 19 tháng 02 năm 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 190/2025/QH15 ngày 19 tháng 02 năm 2025 của Quốc hội quy định về xử lý một số vấn đề liên quan đến sắp xếp tổ chức bộ máy nhà nước;

Căn cứ Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07 tháng 10 năm 2020 của Chính phủ quy định về thành lập, tổ chức lại, giải thể đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 45/2025/NĐ-CP ngày 28 tháng 02 năm 2025 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc Trung ương;

Căn cứ Thông tư số 37/2021/TT-BYT ngày 31 tháng 12 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Y tế hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Y tế thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương và Phòng Y tế thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Y tế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy định ban hành kèm theo Quyết định số 16/2025/QĐ-UBND ngày 26 tháng 02 năm 2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh Ninh Bình ban hành Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Sở Y tế tỉnh Ninh Bình, cụ thể như sau:

1. Sửa đổi, bổ sung Điều 3 như sau:

“Điều 3. Chức năng

Sở Y tế tỉnh Ninh Bình thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân tỉnh thực hiện chức năng quản lý nhà nước về: Y tế dự phòng; khám bệnh, chữa bệnh; phục hồi chức năng; giám định y khoa, pháp y, pháp y tâm thần; y dược cổ truyền; sức khỏe sinh sản; trang thiết bị y tế; dược; mỹ phẩm; an toàn thực phẩm; bảo hiểm y tế; công tác bảo vệ, chăm sóc sức khỏe cán bộ; dân số; trẻ em; quản lý sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em; bảo trợ xã hội; phòng, chống tệ nạn xã hội (không bao gồm cai nghiện ma túy và quản lý sau cai nghiện ma túy).”

2. Sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Điều 4 như sau:

a) Sửa đổi điểm a, b và d khoản 15 như sau:

“a) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện chế độ, chính sách trợ giúp xã hội; chế độ, chính sách và pháp luật đối với người cao tuổi, người khuyết tật và các đối tượng bảo trợ xã hội khác;

b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các chương trình, đề án, dự án về công tác xã hội, người cao tuổi, người khuyết tật, trợ giúp đối tượng bảo trợ xã hội, y tế lao động xã hội và các chương trình, đề án trong lĩnh vực bảo trợ xã hội;

d) Tổng hợp, thống kê số liệu về đối tượng bảo trợ xã hội, người cao tuổi, người khuyết tật, người tâm thần, trẻ em tự kỷ và người rối nhiễu tâm trí và các đối tượng bảo trợ xã hội khác.”

b) Sửa đổi, bổ sung điểm b khoản 16 như sau:

“b) Điều phối thực hiện quyền trẻ em phù hợp với đặc điểm, điều kiện của tỉnh; quản lý sử dụng Quỹ Bảo trợ trẻ em, đề xuất việc bố trí, vận động nguồn lực bảo đảm thực hiện quyền của trẻ em và bảo vệ trẻ em trên địa bàn tỉnh; tổ chức, quản lý hoạt động của cơ sở cung cấp dịch vụ bảo vệ trẻ em theo thẩm quyền; hỗ trợ, can thiệp đối với trường hợp trẻ em bị xâm hại hoặc có nguy cơ bị bạo lực, bóc lột, bỏ rơi và trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt;”

c) Sửa đổi điểm b, c và d khoản 18 như sau:

“b) Hướng dẫn và tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật về chính sách, giải pháp phòng, ngừa tệ nạn mại dâm; hỗ trợ nạn nhân bị mua bán trở về hòa nhập cộng đồng theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

c) Hướng dẫn tổ chức và hoạt động của cơ sở hỗ trợ nạn nhân theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân tỉnh;

d) Tuyên truyền, phổ biến chính sách, pháp luật về phòng, ngừa tệ nạn mại dâm.”

3. Sửa đổi, bổ sung khoản 6 Điều 5 như sau:

“6. Đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc Sở bao gồm 25 đơn vị:

- Trường Cao đẳng Y tế;
- Trung tâm Kiểm soát bệnh tật;
- Trung tâm Kiểm nghiệm Dược phẩm - Mỹ phẩm;
- Trung tâm Giám định Y khoa;
- Trung tâm Pháp y;
- Trung tâm Cấp cứu 115;
- Trung tâm Phục hồi chức năng tâm thần;
- Trung tâm Bảo trợ và Công tác xã hội;
- Bệnh viện Đa khoa tỉnh;
- Bệnh viện Sản - Nhi;
- Bệnh viện Mắt;
- Bệnh viện Phổi;
- Bệnh viện Tâm thần;
- Bệnh viện Y học cổ truyền;
- Bệnh viện Phục hồi chức năng;
- Bệnh viện Chỉnh hình và Phục hồi chức năng Tam Điệp;
- Bệnh viện Đa khoa huyện Nho Quan;
- Bệnh viện Đa khoa huyện Kim Sơn;
- Trung tâm Y tế thành phố Hoa Lư;
- Trung tâm Y tế thành phố Tam Điệp;
- Trung tâm Y tế huyện Nho Quan;
- Trung tâm Y tế huyện Gia Viễn;
- Trung tâm Y tế huyện Yên Mô;
- Trung tâm Y tế huyện Yên Khánh;
- Trung tâm Y tế huyện Kim Sơn”.

Điều 2. Hiệu lực thi hành

Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 10 tháng 4 năm 2025.

Điều 3. Tổ chức thực hiện

Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc Sở Y tế, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố, các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Vụ Pháp chế, Bộ Y tế;
 - Cục Kiểm tra văn bản và Quản lý xử lý vi phạm hành chính, Bộ Tư pháp;
 - Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ;
 - Thường trực Tỉnh ủy;
 - Thường trực HĐND tỉnh;
 - Lãnh đạo UBND tỉnh;
 - Đoàn Đại biểu Quốc hội tỉnh;
 - Ủy ban MTTQ Việt Nam tỉnh;
 - Website Chính phủ;
 - Trung tâm Thông tin - Công báo;
 - Lưu: VT, các VP.
- LQ_VP7_TCBM.2025

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**

Phạm Quang Ngọc